| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN ND HUYỆN LẠNG GIANG**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 43 /2019/QĐST- DS** | *Lạng Giang, ngày 21 tháng 11 năm 2019.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2019/TLST-VTS ngày 16 tháng 9 năm 2019.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các bên đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

+ **Nguyên đơn**: Anh Phan Văn D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn H, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** 1. Anh Lương Ngọc T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn S, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Lê Xuân Th, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn C, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Mai Thị Th, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn H, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn S, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn C, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về số tiền còn nợ:** Anh Lương Ngọc T và anh Lê Xuân Th có trách nhiệm liên đới Th toán trả cho Ông Phan Văn D, bà Mai Thị Th tổng số tiền còn nợ gốc là 400.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 13/9/2019 là 30.000.000 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 430.000.000 đồng (Bốn trăm ba mươi ngàn đồng), cụ thể: Anh Lê Xuân Th trả số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng); Anh Lương Ngọc T trả số tiền 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**- Án phí:** Anh Lương Ngọc T thỏa thuận tự nguyện xin chịu cả số tiền 10.600.000 đồng (Mười triệu, sáu trăm ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Ông Phan Văn D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Phan Văn D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2018/0007412 ngày 16/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát huyện Lạng Giang;
- Thi hành án huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hằng**